

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2018/HS-ST
Ngày: 26/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tùng

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Phiếu.

Ông Tạ Khắc Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Trần Thanh Xuân, Thư ký - Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N - tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Đào Sỹ Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 79/2018/HSST ngày 02 tháng 11 năm 2018; Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hữu P** (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1977; Nơi ở và ĐKKHKT: Đội 6, thôn H, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 0/12; con ông Nguyễn Hữu V và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Nguyễn Thị H và có 03 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 04/10/2018, chuyển tạm giam từ ngày 06/10/2018. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Ông Đinh Xuân H, sinh năm 1954. (Vắng mặt)

- Anh Nguyễn Minh C, sinh năm 1985. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 04/10/2018, Nguyễn Hữu P đi nhờ xe máy của một người đàn ông không quen biết từ nhà ở thôn H, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình đến khu vực xã Q, huyện N để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi đến khu vực ngã ba A thuộc thôn A, xã Q Nguyễn Hữu P xuống xe đi bộ thì gặp một người nam giới không biết tên tuổi địa chỉ đang đứng ở ven đường quốc lộ 12B, khu vực ngã ba A trông giống người nghiện, P đi đến và hỏi người nam giới “*Anh có hàng không, bán cho em quả hai trăm*” - Ý P hỏi mua Heroine của người nam giới với giá 200.000 đồng, người nam giới đồng ý nói “*Có, đưa tiền đây*”. Nguyễn Hữu P lấy ra 200.000 đồng đưa cho người nam giới, người nam giới cầm tiền rồi đưa lại cho P 01 gói Heroine được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng, P cầm gói Heroine ở tay phải rồi đi bộ tìm nơi vắng người để sử dụng. Khi đi được khoảng 05m thấy Tổ công tác Công an huyện N phối hợp Công an xã Q đang làm nhiệm vụ tuần tra đi đến, do sợ bị phát hiện cất giấu Heroine trên người nên P đã thả gói Heroine đang cầm trên tay xuống mặt đường tại vị trí đứng thì bị Tổ công tác phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 gói Heroine được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng, bên trong là chất bột dạng cục màu trắng của Nguyễn Hữu P. P khai nhận đó là gói Heroine vừa mua để sử dụng.

Cân xác định trọng lượng chất bột dạng cục màu trắng chứa trong 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng thu giữ của Nguyễn Hữu P có trọng lượng 0,13 gam, lấy mẫu giám định 0,13 gam ký hiệu M để gửi phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình trưng cầu giám định về trọng lượng và loại chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 188/KLGD-PC09-MT ngày 06/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “*Mẫu chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M 0,1257 gam (không thấy một nghìn hai bảy) gam là ma túy, loại Heroine.*”

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu P đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu P đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; xử phạt Nguyễn Hữu P từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/10/2018.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS); Tịch thu tiêu hủy 0,0646 gam Heroine và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu, tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 188/2018/GĐMT và 01 phong bì niêm phong các vỏ gói ban đầu.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng đã thu giữ; Kết luận giám định số 188/KLGD-PC09-MT ngày 06/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận khoảng 09 giờ ngày 04/10/2018 tại khu vực ngã ba A thuộc thôn A, xã Q, Nguyễn Hữu P có hành vi cất giữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,1257 gam nhằm mục đích sử dụng bị phát hiện bắt giữ (Heroine có số thứ tự 20 thuộc bảng danh mục I - Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ quy định danh mục chất ma túy và tiền chất).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về việc cất giữ chất ma túy; Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, trách nhiệm hình sự đồng thời biết rất rõ tác hại của ma túy và việc mua bán, tàng trữ, sử dụng ma túy bị nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy: hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ. Do đó, hành vi tàng trữ trái phép 0,1257 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng của bị cáo Nguyễn Hữu P đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do đó cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt, tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện, học tập, cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích vụ lợi vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,0646 gam Heroine còn lại và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu, tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 188/2018/GĐMT do cơ quan giám định đã hoàn lại, là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 phong bì niêm phong các vỏ gói ban đầu không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc ma túy: Nguyễn Hữu P khai mua của một người nam giới không biết tên tuổi địa chỉ ở ven đường quốc lộ 12B khu vực thôn A, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không đủ căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Hữu P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu P 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/10/2018.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Căn cứ khoản 2 Điều 106 BLTTHS;

- Tịch thu tiêu hủy 0,0646 gam Heroine còn lại và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu, tất cả được niêm phong trong một P bì ghi số 188/2018/GĐMT

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong các vỏ gói ban đầu.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/11/2018 giữa Cơ quan CSĐT công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 các điều 135, 136 của BLTTHS; áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Hữu P phải chịu 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

thi hành án the

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện N;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Công an huyện N;
- Chi cục THA. DS huyện N;
- Thi hành án HS;
- Lưu (Hồ sơ, VP);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Phạm Thanh Tùng